TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN THÀNH** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 92/2018/HS-ST Ngày 12-6-2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Ân

Ông Huỳnh Công Tạo

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lưu Thị Liên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2018/HSST ngày 17/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2018/QĐXXST-HS ngày 28/5/2018 đối với bị cáo:

Lê Trọng N, sinh năm 1987 tại tỉnh T; nơi cư trú: Thôn x, xã y, huyện z, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Lê Trọng T và bà Lê Thị T1; có vợ thứ nhất là Lê Thị Kim Y (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2009; vợ thứ hai tên Ngô Thị Hồng N và 01 con sinh năm 2017;

Bị bắt tạm giữ ngày 05/02/2018, bị tạm giam ngày 14/02/2018 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Trọng N là đối tượng nghiện ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/02/2018, N gọi điện thoại cho một người đàn ông tên H (chưa xác minh được nhân thân, lai lịch) hỏi mua 300.000 đồng ma túy loại heroine, H đồng ý bán và hẹn giao ma túy tại khu vực ngã tư k thuộc xã x1, huyện y1, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Một lúc sau, N điều khiển xe

mô tô biển kiểm soát 72H1 – 2372 đến điểm hẹn gặp H. Tại đây, N đưa cho H 300.000 đồng, H đưa cho N 12 ống nhựa, bên trong chứa ma túy heroine. Sau đó, N cất giấu toàn bộ số ma túy trên trong túi quần và chạy xe về chở đối tượng tên Tùng (chưa xác minh được nhân thân, lai lịch) đi mua đồ nhậu. Khi đến khu vực tổ 7, khu phố x2, thị trấn y2, huyện z2 thì bị Công an thị trấn y2 yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Lúc này Tùng bỏ chạy, còn N bỏ toàn bộ số ma túy đã mua của H vào miệng để nhai thì bị lực lượng công an kịp thời khống chế và thu giữ được toàn bộ số ma túy nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số 55/GĐMT-PC54 ngày 12/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận:

"Mẫu chất bột màu trắng chứa trong 12 (mười hai) đoạn ống nhựa màu trắng – hàn kín hai đầu, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an thị trấn Phú Mỹ - CAH Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn D, Lê Trọng N, Trịnh Minh C, Nguyễn Khánh T, Châu T, gửi đến giám định có khối lượng 0,3605 gam, là chất ma túy, loại Heroine".

Bản cáo trạng số 97/CT-VKS ngày 16/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành đã truy tố Lê Trọng N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Trọng N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xe xét giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát:

Giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo;

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt Lê Trọng N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị thu giữ trong vụ án; riêng đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 72H1-2372 đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá

trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Xét lời khai của bị cáo Lê Trọng N tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Lê Trọng N đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Do đó, đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt tù thật nghiêm khắc để nhằm răn đe, giáo dục đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị thu giữ trong vụ án;

Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng Wave, có gắn biển kiểm soát 72H1-2372, số khung RRKWCH4UM7X 021994, số máy VTT1P52FMH-Z 021994 qua xác minh được biết số biển kiểm soát trên đã được cơ quan có thẩm quyền cấp cho xe mô tô nhãn hiệu Savi do ông Nguyễn Văn Tr đứng tên sở hữu và đã bán lại cho người khác. Tuy nhiên số khung, số máy lại không trùng với số khung, số máy của chiếc xe do ông Tr sở hữu và cũng không có nguồn gốc hợp pháp. Do đó, đối với biển kiểm soát xe nêu trên cần tịch thu tiêu hủy và tịch thu sung quỹ nhà nước đối với chiếc xe mô tô bị thu giữ là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Trọng N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Lê Trọng N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/02/2018.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 55 ngày 12/02/2018 có chữ ký của giám định viên Võ Thanh H, trưởng phòng Bùi Văn Đ, mộc dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Tịch thu tiêu hủy 01 biển kiểm soát 72H1-2372;

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu đỏ đã cũ, số khung RRKWCH4UM7X 021994, số máy VTT1P52FMH-Z 021994;

Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Thành đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 71 ngày 17/5/2018.

3. Án phí: Bị cáo Lê Trọng N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tân Thành;
- Công an huyện Tân Thành;
- THADS huyện Tân Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT'
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Minh Nghĩa